

Số: 09/VTX/CV-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 04 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK HÀ NỘI**
(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGĐCK)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: Công ty Cổ Phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex
Mã chứng khoán: VTX
Địa chỉ trụ sở chính: 1B Hoàng Diệu, phường 13, Quận 4, TP.HCM
Điện thoại: (028) 3826 3621
Fax: (028) 3826 3622
Người thực hiện công bố thông tin: Ông Bùi Quang Liên - Tổng giám đốc, Người đại diện theo pháp luật.
Địa chỉ: 1B Hoàng Diệu, phường 13, Quận 4, TP.HCM
Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): (028) 3826 3621
Fax: (028) 3826 3622
Loại công bố thông tin 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung công bố thông tin:

Báo cáo thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn <http://www.vietranstimex.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

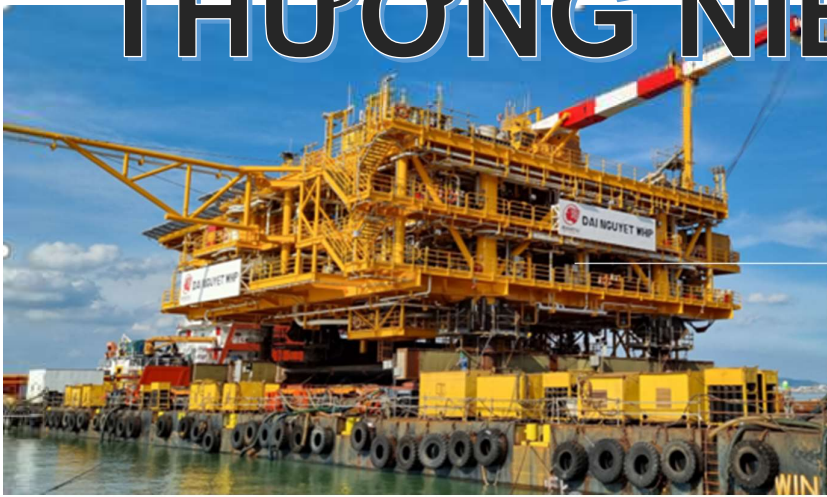
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX**
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

BUI QUANG LIEN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021



MỤC LỤC



PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát	03
2. Quá trình hình thành và phát triển	04
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	08
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	09
5. Định hướng phát triển	10
6. Các rủi ro	12

PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình kinh tế	14
2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	15
3. Tổ chức nhân sự	16
4. Tình hình tài chính	19
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	21

PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	22
2. Tình hình tài chính	22
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	23
4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020	24
5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	25

PHẦN IV: QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị	26
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	26
3. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty	27
4. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	27
5. Ban Kiểm soát	28
6. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành	28

PHẦN V: BÁO CÁO TÀI CHÍNH

29





THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên giao dịch:	VIETRANSTIMEX
Giấy ĐKKD số:	Số 0400101901 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 01/11/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 26/11/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. HCM cấp.
Vốn điều lệ:	209.723.210.000 đồng
Trụ sở chính:	1B Hoàng Diệu, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại:	(0283) 826 3621
Fax:	(0283) 826 3622
Website:	www.vietranstimex.com.vn
Email:	sale@vietranstimex.com.vn
Mã cổ phiếu:	VTX

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

27/03/1976:

Thành lập Công ty Đại lý Vận tải Đà Nẵng trực thuộc Bộ GTVT đảm nhận công tác đại lý vận tải hàng hóa tại các khu vực Đà Nẵng, Quy Nhơn, Nha Trang và các tỉnh lân cận.

27/11/1995:

Chuyển Công ty Dịch vụ Vận tải II thành Công ty Dịch vụ Vận tải Đà Nẵng trực thuộc Tổng Công ty Dịch vụ Vận tải.

21/02/2003:

Đổi tên Công ty Dịch vụ Vận tải II thành Công ty Vận tải đa phương thức trực thuộc Bộ GTVT và hoạt động theo mô hình Công ty Mẹ - Công ty Con.

20/04/1983:

Đổi tên Công ty Đại lý Vận tải Khu vực II thành Xí nghiệp Đại lý Vận tải Đà Nẵng trực thuộc Đại lý Vận tải đường biển Việt Nam.

01/08/1983: đổi tên Xí nghiệp Đại lý Vận tải Đà Nẵng thành Công ty Đại lý Vận tải đường biển II trực thuộc Tổng cục đường biển Việt Nam.

15/05/1997:

Chuyển Công ty Dịch vụ Vận tải Đà Nẵng thành Công ty Dịch vụ Vận tải II trực thuộc Bộ GTVT.



17/05/1979:

Đổi tên Công ty Đại lý Vận tải Đà Nẵng thành Công ty Đại lý Vận tải Khu vực II trực thuộc Bộ GTVT đảm nhận công tác đại lý vận tải hàng hóa tại các tỉnh Miền Trung từ Bình Trị Thiên (cũ) đến Phú Khánh (cũ).

11/03/1993:

Thành lập Doanh nghiệp Nhà nước – Công ty Dịch vụ Vận tải II trực thuộc Bộ GTVT theo quy chế về thành lập và giải thể Doanh nghiệp Nhà nước ban hành kèm theo Nghị định số 388/HĐBT ngày 20/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng (Nay là Chính phủ).

16/12/1987:

Chuyển Công ty Đại lý Vận tải Đường biển II thành Công ty Dịch vụ Vận tải II trực thuộc Bộ GTVT để đảm nhận nhiệm vụ tổ chức liên hiệp vận chuyển và thực hiện các loại dịch vụ vận tải.

11/03/2008:

Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành Quyết định số 598/QĐ-BGTVT của về việc phê duyệt danh sách doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa năm 2008; trong đó có Công ty Vận tải đa phương thức.

28/05/2010: phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty Vận tải đa phương thức.

21/07/2010: Công ty Vận tải đa phương thức tổ chức thành công việc bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

25/10/2010: Công ty Vận tải đa phương thức tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

01/11/2010: Công ty Cổ phần Vận tải đa phương thức chính thức hoạt động theo loại hình công ty cổ phần.

2012: Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức hoàn tất việc sáp nhập 03 Công ty con là CTCP phần Vận tải thủy Hà Nội, CTCP Vận tải đa phương thức 2 và Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức 6 vào Công ty Mẹ.

27/06/2013: Tổng Công ty Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC) tiếp nhận bàn giao đại diện phần vốn Nhà nước từ Bộ Giao thông Vận tải (MOT).

02/01/2013: Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức được cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cổ phần sau khi sáp nhập 03 Công ty con.

2015: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) có quyết định số 867/QĐ-ĐTKDV về việc bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức.

10/04/2014: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy chứng nhận đăng ký lưu ký tập trung cổ phiếu tại VSD.

21/04/2014: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ra Quyết định số 189/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận cho Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức được đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

29/04/2014: Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức thông báo chính thức về việc giao dịch cổ phiếu trên sàn UpCom tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội. Ngày giao dịch đầu tiên là ngày 15/05/2014.

28/06/2016: Công ty cổ phần Kho vận miền Nam (SOTRANS) chính thức trở thành nhà đầu tư chi phối trên 51% vốn điều lệ của Công ty. Vietranstimex chính thức trở thành thành viên của SOTRANS Group.

01/11/2016: Đổi tên thành CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex.

17/12/2018: CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex chuyển trụ sở chính từ TP Đà Nẵng đến TP Hồ Chí Minh, cụ thể: Lầu 9 Tòa nhà B&L TOWER, số 119 – 121 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh.

18/12/2018: Công ty chấm dứt hoạt động Chi nhánh miền Nam CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex; thành lập Chi nhánh miền Trung CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex.

01/07/2020 Công ty Indo Tran (ITL Corp) chính thức trở thành nhà đầu tư chi phối trên 51% vốn điều lệ của SOTRANS Group, Vietranstimex chính thức trở thành thành viên của SOTRANS Group và ITL Corp.

23/11/2020: CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex chuyển trụ sở chính tại TP Hồ Chí Minh, cụ thể: Toà nhà Vietranstimex, số 1B Hoàng Diệu, phường 12, quận 4, TP Hồ Chí Minh.

20/01/2021: CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex đầu tư các thiết bị cần cấu chuyên dụng 800 tấn và chính thức tham gia vào thị trường lắp đặt (điện gió, điện khí và lắp dựng cầu,...).

24/02/2022: CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex tiếp tục đầu tư sà lan với tải trọng từ 7.000DWT đến 13.000DWT, chính thức tham gia vào thị trường vận chuyển, lắp đặt điện gió gần bờ và ngoài khơi.

CÁC SỰ KIỆN KHÁC



TOP 50 BIGGEST INTERNATIONAL COMPANIES IN HEAVY TRANSPORT AND LIFTING IN THE WORLD



• NĂM 2015

- Phương tiện vận tải có tổng trọng tải 10.275 tấn, Công ty nằm trong Top IC Transport 50 với thứ hạng 38/50 và là doanh nghiệp duy nhất của Việt Nam và Đông Nam Á trong bảng xếp hạng thường niên này;
- 100.000 giờ làm việc an toàn: Ngày 11/11/2015, Ban điều hành vận tải dự án Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn (Ban Nghi Sơn) đã long trọng tổ chức Lễ chúc mừng Công ty đạt cột mốc 100.000 giờ làm việc an toàn tại vùng kho bãi Nhà máy Lọc dầu Nghi Sơn, Xã Hải Thượng, Huyện Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa;
- Lãnh đạo Thành ủy Đà Nẵng đến thăm Công ty: Ngày 13/10/2015, Lãnh đạo Thành ủy Đà Nẵng do Đồng chí Phó Bí thư thường trực Võ Công Trí dẫn đầu đã đến thăm và chúc mừng Công ty nhân ngày doanh nhân Việt Nam.

• NĂM 2016

- Xếp hạng thứ 216 Top 500 Doanh nghiệp tăng trưởng và triển vọng xuất sắc nhất Việt Nam năm 2016;
- Xếp hạng thứ 43 Bảng xếp hạng Top 500 Công ty vận tải hàng nặng Thế giới năm 2016: Vietranstimex luôn có mặt trong Top 50 của Bảng xếp hạng trong 5 năm liên tiếp kể từ 2011;
- Lễ kỷ niệm 40 năm thành lập Vietranstimex (1976 – 2016): 40 năm vững bước dẫn đầu – Vươn tầm cao mới Công ty được xếp Top 50 doanh nghiệp vận tải hàng nặng hàng đầu thế giới trong 6 năm liên từ 2011 do Hiệp hội vận tải hàng nặng SC&RA bình chọn.
- Cổ phiếu mã VTX của Vietranstimex lọt vào danh sách UCom Premium 86: Ngày 17/06/2016, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) đã cho công bố bảng danh sách UCom Premium với 86 cổ phiếu chọn lọc trong số các cổ phiếu chưa được niêm yết tại sàn. Cổ phiếu của Vietranstimex với mã VTX đã có tên trong danh sách này;
- Giấy khen vì thành tích tốt trong việc chấp hành pháp luật lao động 24.11;
- Dự án tiêu biểu của Vietranstimex được Hiệp hội Logistics toàn cầu ghi nhận: Công trình “Vận chuyển và hạ thủy kiện Topside Module 2 nặng ba ngàn tấn tại Cảng hạ lưu PTSC, Vũng Tàu của Vietranstimex đã vinh dự được xếp hạng cao nhất và in ở trang đầu của tập san căn cứ vào tính chất công việc, cấu hình rơ-mooc và trọng lượng hàng hóa vận chuyển.

• NĂM 2017

- Dự án tiêu biểu của Vietranstimex được hiệp hội Logistics toàn cầu (GPLN) ghi nhận;
- Xếp hạng thứ 34 Bảng xếp hạng Top 50 Công ty Vận tải hàng nặng thế giới năm 2017: Vietranstimex đã có một bước tiến nhảy vọt khi vươn từ vị trí 43 lên vị trí thứ 34 trên bảng xếp hạng Top 50 Công ty bốc xếp, vận tải hàng nặng hàng đầu thế giới năm 2017 (ICT50 2017);
- Xếp hạng 311 trong Top 500 Công ty tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam năm 2017: Ngày 12/04/2017, Tổng giám đốc Vietranstimex – ông Võ Duy Nghi đã tham dự Lễ công bố Top 500 doanh nghiệp tăng trưởng và triển vọng xuất sắc nhất Việt Nam do Ban Tổ chức FAST500
- Top 10 Doanh nghiệp mạnh APEC 2017: Vào ngày 16/09/2017, đại diện Vietranstimex, ông Lê Bá Thọ - Chủ tịch HĐQT đã đến và nhận giải tại “Lễ công bố Tự hào doanh nghiệp, thương hiệu APEC 2017” do tạp chí Việt Nam hội nhập tổ chức nhằm quảng bá thương hiệu, vinh danh những nỗ lực, đóng góp của các doanh nghiệp cho cộng đồng và sự phát triển của xã hội.

• **NĂM 2018**

Xếp hạng thứ 35 Bảng xếp hạng Top 50 Công ty Vận tải hàng nặng thế giới năm 2018: Đây là năm thứ 8 liên tiếp Vietranstimex có mặt trong Top 50 bảng xếp hạng thường niên này.

• **NĂM 2020**

- Xếp hạng thứ 34 Bảng xếp hạng Top 50 Công ty Vận tải hàng nặng thế giới năm 2020: Vietranstimex đứng thứ 34 trên bảng xếp hạng Top 50 Công ty xếp dỡ, vận tải hàng nặng hàng đầu thế giới năm 2020 (ICT50 2020).

Hạ thủy và vận chuyển thành công tàu nhôm 2 thân lớn nhất thế giới APT James / Hull 397, có chiều dài 94m và nặng 1.100 tấn với quãng đường 80 km.

_ Vận chuyển thành công gói thầu G, A1, A2 cho dự án nhà máy lọc hóa dầu Long Sơn, Vũng Tàu.

- Vận chuyển và lắp đặt thành công 17 kiện hàng Modules, có tải trọng đến 1.400 tấn của Samsung Engineering cho nhà máy lọc hóa dầu Long Sơn, Vũng Tàu.

- Bảo vệ thành công hệ thống quản trị QHSE của Vietranstimex bao gồm: Hệ thống quản lý chất lượng: ISO 9001-2015, Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp: ISO 45001 – 2018 và Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001 – 2015.

- Đầu tư cần cẩu tải trọng lớn 800 tấn, tham gia vào lĩnh vực lắp đặt các công trình trọng điểm quốc gia và các công trình điện gió, cầu đường, ...



• **NĂM 2021**

- Vinh dự được công nhận là thành viên của tổ chức EIC (Energy Industries Council) Tại Khu Vực Châu Á Thái Bình Dương

- Dẫn đầu thị trường dịch vụ vận chuyển và lắp đặt điện gió, thực hiện 20 dự án với gần 300 trụ điện gió trong năm 2021

- Vận Chuyển Và Lắp Đặt Thành Công Kiện Module Cuối Cùng Nặng 1.382 Tấn Của Gói B&C thuộc dự án Tổ Hợp Hóa Dầu Miền Nam Việt Nam

- Đầu tư sà lan và thành lập công ty liên doanh với đối tác Trúc Minh – đơn vị có tiềm lực sà lan lớn trên thị trường cho các sà lan tải trọng từ 7.000DWT đến 13.000DWT, chính thức tham gia vào thị trường vận chuyển, lắp đặt điện gió gần bờ và ngoài khơi.

- Liên tục được xếp hạng top 50 Công Ty Vận Tải Thiết Bị Siêu Trường Siêu Trọng hàng đầu thế giới lần thứ 9 liên tiếp trên bảng xếp hạng IC Transport 50 được công bố trên tạp chí International Cranes and Specialized Transport.

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu

1. Vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng
2. Vận tải hàng hóa bằng đường bộ: Kinh doanh vận tải đa phương thức trong nước và quốc tế. Kinh doanh vận tải, dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
3. Vận tải bằng đường ven biển viễn dương;
4. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ;
5. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy; đại lý tàu biển và môi giới hàng hải; dịch vụ phụ trợ cho cảng sông, cảng biển; kinh doanh vận tải, dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường thủy. Quản lý và khai thác cảng sông và cảng biển. Dịch vụ cảng và bến cảng;
6. Bốc xếp hàng hóa: Bốc xếp hàng hóa; các dịch vụ phụ trợ bốc xếp khác;
7. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải: Kinh doanh dịch vụ logistic. Dịch vụ giao nhận hàng hóa. Dịch vụ khai thuê hải quan. Đại lý tàu biển và môi giới hàng hải. Dịch vụ cảng: hoa tiêu lại dất và hỗ trợ kéo tàu biển, cung cấp thực phẩm, dầu, nước, thu gom đồ rác và xử lý nước la canh thải, dịch vụ cảng vụ, bảo đảm hàng hải, dịch vụ khai thác trên bờ cần thiết cho hoạt động con tàu kể cả cung cấp thông tin liên lạc, nước và điện, sửa chữa khẩn cấp trang thiết bị, dịch vụ neo đậu và cầu cảng.
8. Kho bãi và lưu giữ hàng hóa: Cho thuê kho bãi, lưu giữ hàng hóa; dịch vụ kho ngoại quan.

Trụ sở kinh doanh

Hội sở chính:

Tòa nhà Vietranstimex,
1B Hoàng Diệu, phường 13,
quận 4, TP.HCM

Chi nhánh miền Bắc:

Số 615A, đường Nguyễn
Khoái, Phường Thanh Trì,
Quận Hoàng Mai, Hà Nội;

VPĐD Hải Phòng:

58 Trần Hưng Đạo, phường
Đông Hải 1, quận Hải An, Hải
Phòng.

Chi nhánh miền Trung:

80 – 82 Bạch Đằng, Phường
Hải Châu I, Quận Hải Châu,
TP Đà Nẵng, Việt Nam;

Chi nhánh Quảng Ngãi:

Phân khu Sài Gòn – Dung Quất,
KKT Dung Quất, Xã Bình Thạnh,
Huyện Bình Sơn, Tỉnh Quảng
Ngãi.

Kho bãi:

402 Độc Lập, TX Phú Mỹ,
Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu



THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

Mô hình quản trị

Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo qui định của Luật Doanh nghiệp và các qui định pháp luật liên quan

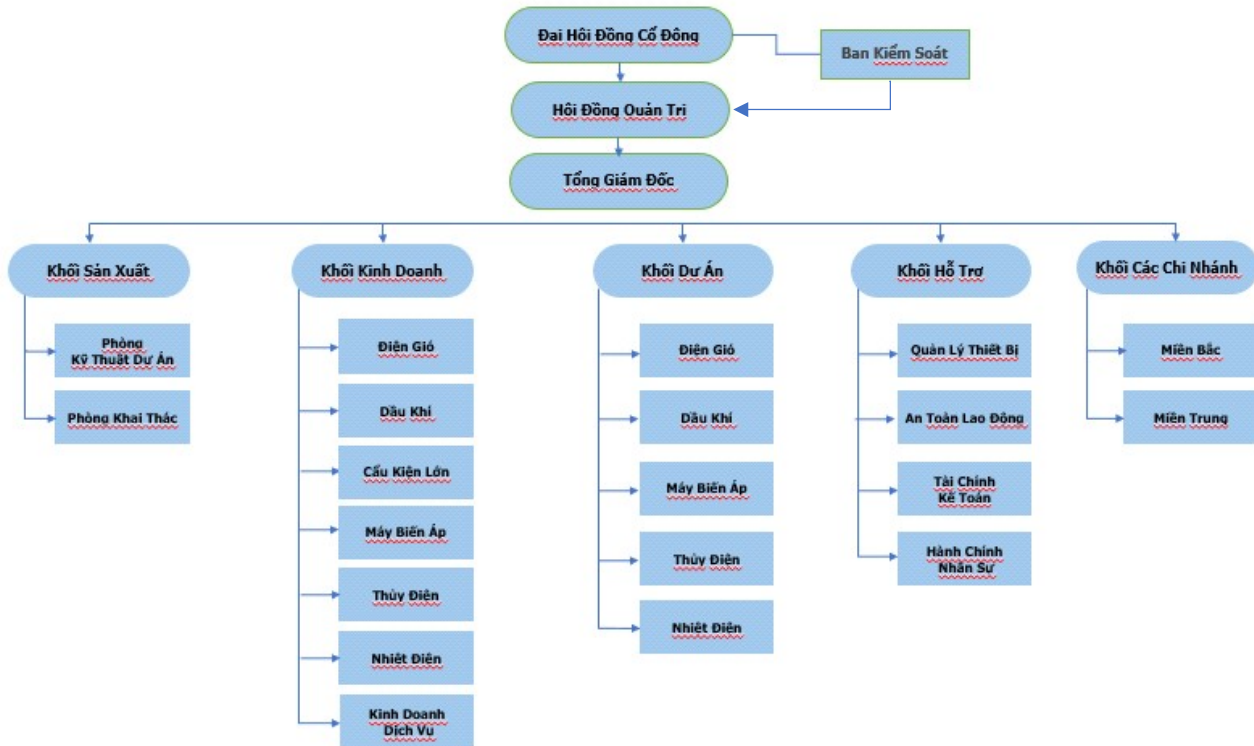
- Đại hội đồng cổ đông: bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất Công ty;

- Hội đồng quản trị: là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT công ty gồm 03 thành viên, có trách nhiệm giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong Công ty;

- Ban kiểm soát: là bộ phận trong cơ cấu bộ máy quản lý của công ty, được ĐHĐCĐ thông qua thành lập để giúp kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động quản lý, điều hành công ty, chấp hành pháp luật, điều lệ và các quyết định của ĐHĐCĐ. BKS công ty gồm 03 thành viên.

- Tổng Giám đốc: là người phụ trách lãnh đạo và điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCĐ về tất cả các quyết định của mình liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty;

Cơ cấu bộ máy quản lý



Các công ty con, công ty liên kết:

Tên công ty: Công ty TNHH Liên doanh BNX – Vietranstimex

Địa chỉ: 40 Lê Văn Linh, Phường 12, Quận 4, TP Hồ Chí Minh

Mã số thuế: 0305664830

Nơi đăng ký: Cục Thuế Thành Phố Hồ Chí Minh

Tình trạng: Ngừng hoạt động theo biên bản thỏa thuận số vttbnx/2011 ngày 04 tháng 04 năm 2011.

Tỷ lệ sở hữu của Vietranstimex: 51%



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Giá trị cốt lõi và tầm nhìn

TẦM NHÌN	Trở thành công ty cung cấp dịch vụ Logistics siêu trường, siêu trọng hàng đầu Việt Nam và Đông Nam Á.
SỨ MỆNH	Cung cấp các giải pháp tổng thể về logistics siêu trường, siêu trọng cho các ngành công nghiệp nặng và năng lượng tái tạo.
GIÁ TRỊ CỐT LÕI	Dịch vụ khách hàng: Mọi hành động và kế hoạch của chúng tôi xuất phát từ nhu cầu của khách hàng. Chúng tôi luôn giữ cam kết và uy tín của mình. Tính chính trực: Chúng tôi kinh doanh dựa trên sự chính trực, đạo đức, niềm đam mê và trách nhiệm. Con người: Tạo ra môi trường làm việc thân thiện, kỷ luật nhưng sáng tạo, tập trung nâng cao kỹ năng và đánh giá cao sự đóng góp của nhân viên trong sự thành công của công ty. Công nghệ: Luôn chủ động áp dụng công nghệ mới góp phần nâng cao hiệu quả và sự thuận tiện cho khách hàng. Tuân thủ: Tuân thủ luật pháp, thực hành bộ quy tắc ứng xử và các quy chế, chính sách và quy định của Công ty.



Chiến lược phát triển

- Tham gia chuyên sâu vào chuỗi logistics của ngành năng lượng truyền thống và năng lượng tái tạo.
- Tập trung vào các khách hàng mục tiêu thuộc các ngành công nghiệp nặng có triển vọng tăng trưởng cao như: Năng lượng tái tạo, Xây lắp dầu khí, sản xuất và truyền tải điện, xi măng, hóa chất và giao thông;
- Liên doanh, liên kết với các tập đoàn vận tải siêu trường siêu trọng hàng đầu trên thế giới nhằm kết hợp đầu thầu vận tải trong nước và quốc tế; tham gia vào các hệ thống đại lý siêu trường siêu trọng quốc tế
- Sử dụng hợp lý đòn bẩy tài chính để đổi mới công nghệ, đầu tư năng lực phương tiện thiết bị vận tải xếp dỡ hàng siêu trường siêu trọng.
- Tăng cường kết nối với các thành viên trong cùng tập đoàn Sotrans Group để triển khai các dự án vận chuyển hàng hóa trong cùng chuỗi giá trị.
- Phát triển nguồn nhân lực năng động, hiệu quả và luôn cải tiến hệ thống quản trị chất lượng.
- Phát triển R&D nghiên cứu khoa học kỹ thuật ứng dụng và công nghệ thực hiện các dịch vụ kỹ thuật vận tải, xếp dỡ và lắp đặt thiết bị siêu trường siêu trọng;
- Mở rộng ngành nghề kinh doanh, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ qua việc phát triển lĩnh vực lắp đặt thiết bị, logistics siêu trường siêu trọng nhằm nâng cao giá trị và tầm ảnh hưởng trong lĩnh vực hoạt động của Công ty.



Các mục tiêu phát triển bền vững

Mục tiêu đối với môi trường

Một trong những yếu tố quyết định sự thành công của Vietranstimex trong những năm qua là việc cam kết tuân thủ Chính sách An toàn, Sức khỏe và Môi trường trong toàn Công ty. Đây là một yêu cầu bắt buộc trong lĩnh vực vận tải, xếp dỡ thiết bị siêu trường siêu trọng đòi hỏi mức độ an toàn rất cao với các quy trình kiểm tra và giám sát tuân thủ hết sức nghiêm ngặt. Điều này phù hợp với Chính sách chất lượng mà Ban Tổng Giám đốc của Công ty đề ra;

Chính sách An toàn Sức khỏe và Môi trường đã thể hiện sự cam kết của Ban lãnh đạo Công ty là: “Đảm bảo an toàn và sức khỏe cho tất cả người lao động của Công ty, đối tác, nhà thầu, khách hàng và cộng đồng có liên quan trong các hoạt động của Công ty; bảo vệ môi trường trong tất cả các hoạt động của Công ty và phù hợp với các quy định, luật lệ, quy tắc, công ước, tiêu chuẩn liên quan của Nhà nước và Quốc tế”;

Việc áp dụng Chính sách An toàn, Sức khỏe và Môi trường đã đem lại những thành công lớn, góp phần không nhỏ vào việc duy trì ổn định và tăng cường bền vững của Công ty. Các mối nguy cơ, nguy hiểm trong các hoạt động sản xuất kinh doanh đã được dự báo và kiểm soát; công tác kiểm tra, giám sát an toàn, sức khỏe và môi trường được duy trì thường xuyên.

Mục tiêu đối với xã hội và cộng đồng

Trách nhiệm xã hội của chúng tôi (Corporate Social Responsibility hay CSR) được hiểu là “Sự cam kết của doanh nghiệp đóng góp cho việc phát triển kinh tế bền vững, thông qua những việc làm nâng cao chất lượng đời sống của người lao động và các thành viên trong gia đình họ, cho cộng đồng và toàn xã hội, theo cách có lợi cho cả doanh nghiệp cũng như phát triển chung của xã hội”;

- Chúng tôi luôn tuân thủ những chuẩn mực về bảo vệ môi trường, bình đẳng về giới, an toàn lao động, quyền lợi lao động, trả lương công bằng, đào tạo và phát triển nhân viên, phát triển cộng đồng, ... thông qua những hoạt động cụ thể của chúng tôi trong suốt thời gian qua như: phụng dưỡng và chăm sóc Mẹ Việt Nam Anh Hùng; xây nhà tình thương, tình nghĩa; ủng hộ bảo lụt thiên tai, hiến máu nhân đạo, ủng hộ quỹ vắc xin phòng chống COVID-19, ủng hộ mua bảo hiểm y tế cho người nghèo tại Quận 4...



CÁC RỦI RO

Rủi ro kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế. Tăng trưởng kinh tế nói chung sẽ làm tăng nhu cầu tiêu dùng xã hội, thúc đẩy sự gia tăng của sản lượng công nghiệp và giúp cho các doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của mình. Những năm gần đây, nền kinh tế Việt Nam luôn duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức cao và ổn định so với các nước trong khu vực và thế giới.

Nhìn chung các diễn biến gần đây của nền kinh tế đang và sẽ ảnh hưởng tích cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Rủi ro thanh khoản

Sự phát triển của nền kinh tế thường được đánh giá thông qua các yếu tố vĩ mô như tốc độ tăng trưởng kinh tế, biến động về tỷ lệ lạm phát hay lãi suất ... Các yếu tố này có những tác động mang tính hệ thống tới nền kinh tế. Sự biến động bất thường của các yếu tố này có thể gây ra những rủi ro cho các chủ thể tham gia vào nền kinh tế. Vì vậy việc phân tích môi trường vĩ mô nền kinh tế nhằm mục đích dự phòng mức độ tác động của yếu tố rủi ro đến chiến lược tăng trưởng và đảm bảo vận hành mô hình kinh doanh.

Rủi ro vận hành, khai thác.

Do đặc thù là ngành hàng siêu trường siêu trọng nên Công ty ý thức được các rủi ro cao trong vận hành. Do vậy công ty luôn tập trung trong các giải pháp kỹ thuật, đầu tư các phần mềm hiện đại tính toán kỹ lưỡng các thông số vận hành, tập trung đội ngũ các kỹ sư có chuyên môn tay nghề cao và đặc biệt quan tâm chuyên sâu đến hệ thống kiểm soát an toàn (QHSE). Công ty đã thực hiện việc mua bảo hiểm trang thiết bị cơ giới và bảo hiểm trách nhiệm nhà vận chuyển (carrier liability) cho các dự án của mình.



Rủi ro tỷ giá, lãi suất

Đối với doanh nghiệp, rủi ro lãi suất là rủi ro khi chi phí trả lãi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận của doanh nghiệp và mức độ rủi ro về lãi suất cũng khác nhau giữa các ngành với nhau tùy theo cơ cấu nợ vay của các ngành đó.

Hiện đối với lãi suất cho vay, nhiều ngân hàng đang áp dụng lãi suất ưu đãi từ 8-10%/năm cố định trong 3,6 hoặc 12 tháng đầu, sau đó thả nổi theo thị trường từ 10-12%/năm. Cụ thể, các ngân hàng Vietcombank, BIDV, VietinBank cố định lãi suất cho vay bất động sản nhóm khách hàng cá nhân trong 1 năm đầu lần lượt ở mức 8,1%/năm, 8,5%/năm, 9%/năm. Ở mức 10-12%/năm có HDBank 11%/năm, Sacombank, Eximbank cùng lãi suất 11,5%/năm ...

Ngân hàng nhà nước điều hành lãi suất phù hợp với diễn biến vĩ mô và môi trường tiền tệ, chỉ đạo tổ chức tín dụng chủ động rà soát, cân đối tài chính để áp dụng lãi suất cho vay hợp lý trên cơ sở lãi suất huy động và mức độ rủi ro của khoản vay, đảm bảo an toàn tài chính. Trên cơ sở đánh giá diễn biến kinh tế vĩ mô và thị trường tiền tệ trong nước và quốc tế, đặc biệt trong bối cảnh nhiều ngân hàng trung ương liên tục cắt giảm lãi suất. Từ ngày 16/9 Ngân hàng nhà nước điều chỉnh giảm 0,25%/năm các mức lãi suất điều hành để tiếp tục tạo điều kiện hỗ trợ nền kinh tế và thanh khoản của hệ thống tổ chức tín dụng.

Về cơ bản, mặt bằng lãi suất duy trì ổn định, qua đó hỗ trợ tích cực cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo tính ổn định hoạt động của các thị trường tiền tệ, ngoại hối.

Rủi ro giá nguyên nhiên liệu.

Hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu liên quan đến vận tải logistics siêu trường siêu trọng, do đó, một trong những chi phí lớn của Công ty đến từ chi phí nguyên nhiên liệu, chủ yếu là xăng dầu. Không chỉ ở Việt Nam, thị trường nhiên liệu và những biến động của nó là một yếu tố vĩ mô được quan tâm hàng đầu ở tất cả các quốc gia bởi tầm quan trọng đối với nền kinh tế của cả thế giới, cho nên khi giá xăng dầu diễn biến bất thường sẽ tác động trực tiếp lên chi phí, và lợi nhuận của các công ty trong nền kinh tế, đặc biệt là các công ty sử dụng nguồn nguyên nhiên liệu chủ yếu là xăng dầu như Công ty Cổ phần vận tải đa phương thức Vietranstimex. Do đó, Công ty luôn quan tâm, theo dõi diễn biến thị trường nhiên liệu trong nước và thế giới nhằm có những biện pháp ứng phó kịp thời với tình hình thực tế.

Rủi ro nguồn nhân lực

Công ty Cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex hoạt động trong ngành vận tải siêu trường siêu trọng là lĩnh vực kinh doanh đặc thù đòi hỏi nguồn lao động có trình độ chuyên môn cao và chuyên biệt. Theo Hiệp hội Doanh nghiệp dịch vụ logistics Việt Nam (VLA), giai đoạn 2017 -2020, ngành logistics Việt Nam cần thêm khoảng 200.000 lao động chất lượng cao, có trình độ chuyên môn, kỹ năng và trình độ tiếng Anh. Đến năm 2025, con số sẽ là 300.000 nhân viên chuyên nghiệp, có trình độ chuyên môn, ICT, tiếng Anh để đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Nhu cầu về nguồn nhân lực, yêu cầu về chất lượng ngày càng tăng cao là khó khăn lớn nhất đặt ra cho các công ty hoạt động trong cùng lĩnh vực nói chung và cho Vietranstimex nói riêng, phải làm sao để vừa thu hút được nhân tài vừa đảm bảo cân bằng được chi phí nhân công hợp lý và cạnh tranh so với thị trường. Công ty luôn chú trọng trong vấn đề an toàn lao động, quyền lợi lao động, đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ tay nghề cao, trả lương công bằng theo đúng năng lực nhằm khuyến khích người lao động phát huy hết tiềm năng trong công việc, góp phần gia tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

Rủi ro luật pháp

Đối với mỗi doanh nghiệp, trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, việc tuân thủ đúng các quy định của pháp luật là điều kiện quan trọng để doanh nghiệp hoạt động ổn định và hiệu quả. Là doanh nghiệp hoạt động trong ngành vận tải và là công ty cổ phần đại chúng, đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex chịu sự chi phối của nhiều văn bản, quy phạm pháp luật như: Luật Giao thông đường bộ, Luật Hàng hải, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Hải quan ... các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Để kịp thời dự báo, ứng phó cũng như giúp Công ty có sự chuẩn bị tốt nhất đối với những thay đổi trong chính sách về luật, luôn theo dõi, cập nhật và nghiên cứu các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động kinh doanh của mình, đồng thời tham khảo và thuê tư vấn đối với những vấn đề pháp lý, từ đó có thể tận dụng tối ưu những điều kiện pháp lý có lợi và giảm thiểu thiệt hại khi một chính sách bất lợi với ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty được đưa ra

Rủi ro khác

Ngoài những rủi ro kể trên, còn có những rủi ro khác như: dịch bệnh covid-19, thiên tai, chiến tranh, hỏa hoạn... thường hiếm khi xảy ra nhưng khi xảy ra sẽ để lại hậu quả nghiêm trọng về tính mạng và tài sản. Công ty cần đảm bảo luôn thực hiện tốt và thường xuyên kiểm tra trong công tác phòng ngừa rủi ro bằng các phương thức như: mua bảo hiểm tài sản, hàng hóa, trang bị đầy đủ dụng cụ và thiết bị phòng cháy chữa cháy,... để hạn chế tối đa mức tổn thất khi có rủi ro.

TÌNH HÌNH KINH TẾ

Năm 2021, đại dịch COVID-19 tiếp tục gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của mọi quốc gia trên thế giới. Trong nước, làn sóng dịch COVID-19 bùng phát từ cuối tháng 4/2021 với biến chủng mới có tốc độ lây lan nhanh chóng, nguy hiểm diễn biến phức tạp tại nhiều địa phương, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, an toàn của người dân và phát triển kinh tế- xã hội. Sự bùng phát của đại dịch COVID-19 lần thứ tư khiến hoạt động sản xuất, kinh doanh và tinh thần khởi nghiệp của người dân bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Theo báo cáo của Cục Đăng ký kinh doanh, trong năm 2021 có 116.839 doanh nghiệp đăng ký mới, giảm 13,4% so với năm 2020, là mức thấp nhất kể từ năm 2017 đến nay. Số vốn đăng ký thành lập trong năm 2021 cũng chỉ đạt 1.611.109 tỷ đồng, giảm 27,9% so với năm 2020. Bên cạnh đó, số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động trong năm 2021 là 43.116 doanh nghiệp, giảm 2,2% so với năm 2020.



Mặt khác, dịch bệnh kéo dài “bào mòn” sức lực của nhiều doanh nghiệp trong nước, trong đó phần lớn là các doanh nghiệp thành lập dưới 5 năm, quy mô vốn nhỏ. Có 119.828 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, giải thể trong năm 2021, tăng 17,8% so với năm 2020. Trong số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường có tới 54.960 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh (chiếm 45,9%), tức là chưa rời thị trường mà tiếp tục “đóng băng”, chờ đợi thời điểm thích hợp để tìm kiếm cơ hội kinh doanh mới, tăng 18% so với năm 2020.

Khả năng phục hồi tăng trưởng kinh tế của các quốc gia tùy thuộc vào chính sách kiểm soát dịch bệnh và quy mô các gói phục hồi kinh tế. Theo dự báo công bố tháng 12-2021 của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), kinh tế Mỹ sẽ tăng trưởng 5,6% trong năm 2021. Tại Việt Nam, dự báo của các tổ chức quốc tế uy tín đều đánh giá Việt Nam có khả năng phục hồi trở lại cao ở mức 6% đến 6,5% vào năm 2022 trong bối cảnh mà dịch bệnh được kiểm soát, tỷ lệ tiêm chủng được phủ rộng và biến chủng mới Omicron không gây ra nhiều thiệt hại đối với nền kinh tế.



Theo Tổng cục Thống kê, năm 2021, tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2021 ước tính tăng 2,58% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó, quý I tăng 4,72%; quý II tăng 6,73%; quý III giảm 6,02%; quý IV tăng 5,22%.

Tổng cục Thống kê nhận định, trong bối cảnh dịch COVID-19 ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi lĩnh vực của nền kinh tế, đặc biệt là trong quý III/2021 nhiều địa phương kinh tế trọng điểm phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài, GDP năm 2021 ước tính tăng 2,58% so với cùng kỳ năm 2020 là một thành công lớn của nước ta trong việc phòng chống dịch bệnh, duy trì sản xuất kinh doanh. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,9%, đóng góp 13,97% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 4,05%, đóng góp 63,80%; khu vực dịch vụ tăng 1,22%, đóng góp 22,23%.

Về cơ cấu nền kinh tế năm 2021, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 12,36%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 37,86%; khu vực dịch vụ chiếm 40,95%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 8,83%.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM Tình hình kinh tế

Năng suất lao động của toàn nền kinh tế theo giá hiện hành năm 2021 ước tính đạt 171,3 triệu đồng/lao động (tương đương 7.398 USD/lao động, tăng 538 USD so với năm 2020). Theo giá so sánh, năng suất lao động năm 2021 tăng 4,7% do trình độ của người lao động được cải thiện.



BÁO CÁO NGÀNH NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO (Trích báo cáo của VCBS).

Cuộc đua điện gió hưởng giá FIT.

- Tổng cộng có 84 nhà máy điện gió đã COD với tổng công suất 3.980,27 MW kịp vận hành trước ngày 1/11/2021 hưởng giá FIT ưu đãi. Có 04 dự án với tổng công suất 178 MW đã hoàn thành đấu nối nhưng không kịp hoàn thành thử nghiệm COD.
- Còn 62 dự án đã ký hợp đồng bán điện nhưng chưa hoàn thành/chưa triển khai.
- Các dự án không kịp hưởng giá FIT dự kiến sẽ được chuyển tiếp sang cơ chế đấu giá.

Công ty	Tên dự án	Công suất (MW)	Tổng vốn (tỷ đồng)	Suất đầu tư	Loại hình	Công suất COD	Địa điểm
PC1	Liên Lập	48	1921	40,0	Onshore	48	Quảng Trị
	Phong Huy	48	1921	40,0	Onshore	48	Quảng Trị
	Phong Nguyễn	48	1921	40,0	Onshore	48	Quảng Trị
GEG	Tân Phú Đông 2	50	2242	44,8	Offshore	50	Tiền Giang
	Ja Bang 1	50	1790	35,8	Onshore	50	Gia Lai
	VPL	30	1448	48,3	Offshore	25,2	Bến Tre
REE	Lợi Hải 2	28,8	987	34,3	Onshore	28,8	Ninh Thuận
	V1-3 Trà Vinh	48	2010	41,9	Offshore	48	Trà Vinh
	Phú Lạc 2	25,2	860	34,1	Onshore	25,2	Bình Thuận
VNE	Thuận Nhiên Phong 1	32	1203	37,6	Onshore	19	Bình Thuận
HDG	7A Thuận Nam	50	1710	34,2	Onshore	50	Bình Thuận
TTA	Phương Mai 1	26,4	1076	40,8	Onshore	26,4	Bình Định
TV2	Tân Thuận Đông	75	3600	48,0	Offshore	75	Cà Mau
GEX	Gelex 1,2,3	90	4057	45,1	Onshore	90	Quảng Trị
	Hướng Phùng 2, 3	50	2196	43,9	Onshore	49,4	Quảng Trị
SCI	Hướng Linh 8	25,2	975	38,7	Onshore	25,2	Quảng Trị
S99	Hướng Linh 8	25,2	975	38,7	Onshore	25,2	Quảng Trị
HID	Phương Mai 3	20,79	901	43,3	Onshore	20,79	Bình Định

TRIỂN VỌNG NGÀNH ĐIỆN – NGẮN HẠN

Nhiệt điện khí tiếp tục bị cạnh tranh mạnh bởi các nguồn điện mới như NLTT và các công trình nhiệt điện lớn hoạt động:

Nhiệt điện khí nằm hoàn toàn ở vùng Phía Nam, nơi các nguồn điện bổ sung mới tăng liên tục, đặc biệt là NLTT kéo dài từ khu vực Ninh Thuận, Bình Thuận trở vào đến Cà Mau. Công suất đặt trong giai đoạn 2017 – 2021 của khu vực miền Trung và miền Nam đạt CAGR lần lượt 20,6% và 13,7%. Điều này sẽ khiến cho nguồn điện khí sẽ phải cạnh tranh mạnh với các nguồn khác trong ngắn hạn. Sự cạnh tranh này đã xảy ra trong năm 2021 khiến tỷ trọng sản lượng điện khí giảm từ 15% - 20% còn chỉ khoảng 10% trong tổng sản lượng điện trong 11T.2021.

Chính sách dự kiến cho NLTT trong thời gian tới:

Điện mặt trời phân tán: Quy định tỷ lệ tự dùng 80 – 90%, phần điện dư mới được bán lên lưới. Giá bán điện được EVN ban hành hàng năm

Điện gió, điện mặt trời quy mô lớn: Áp dụng phương thức đấu thầu lựa chọn chủ đầu tư sau đó đàm phán mua bán điện trực tiếp với EVN.

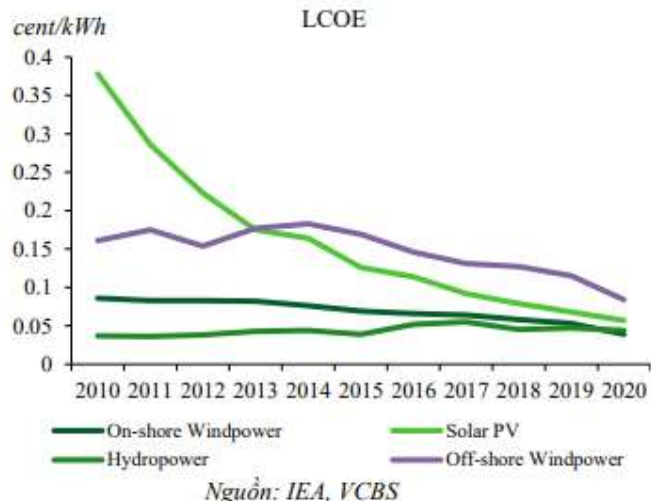
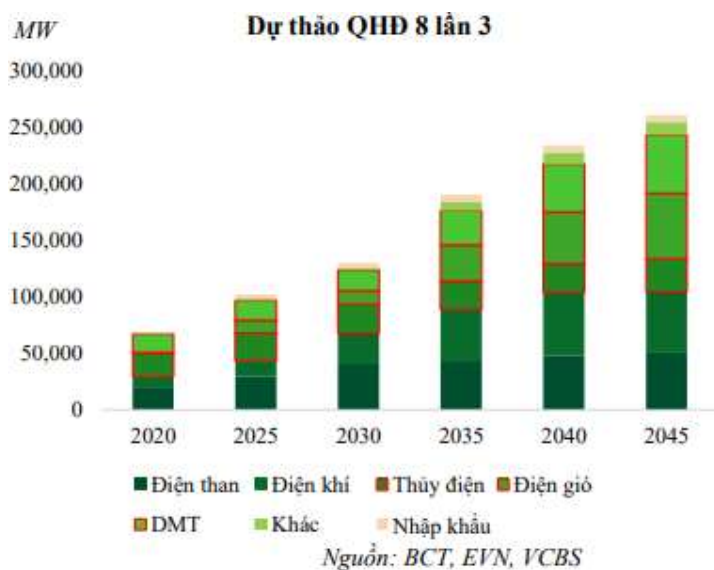
Điện sinh khối: Tiếp tục chính sách giá FIT dành cho điện sinh khối với giá hấp dẫn với 7,03 cents/kWh đối với nhiệt điện đồng phát và 8,47 cents/kWh đối với nhiệt điện không đồng phát.

TRIỂN VỌNG NGÀNH ĐIỆN – DÀI HẠN – ĐIỂM NHẤN COP26

Điện than mới gặp khó khi các tổ chức quốc tế không còn hỗ trợ vay vốn nhưng vẫn được quy hoạch với tỷ lệ cao. Hiện nay, theo quy hoạch điện 8, còn khoảng gần 30 GW điện than sẽ phát triển từ giờ đến năm 2035.

Trong số này mới có khoảng 15 GW là đã dự kiến có kế hoạch thu xếp vốn, còn khoảng 15 GW. Các tổ chức tài chính quốc tế hiện đang theo đuổi chính sách tín dụng xanh. Ngoài ra, các dự án mới đều phải dùng nguồn than nhập khẩu với tỷ lệ phát thải CO2 cao nên có khả năng nhiều dự án sẽ bị hủy bỏ hoặc chuyển đổi sang sử dụng khí LNG và phải đầu tư lớn các máy móc phục vụ việc thay đổi NVL.

Cam kết mức phát thải ròng về 0 năm 2050 tại hội nghị COP26 sẽ thúc đẩy đầu tư mạnh tay vào nhiệt điện LNG và NLTT đặc biệt là điện gió ngoài khơi. Theo IEA, ngành điện chính là ngành phát thải CO2 nhiều nhất với hơn 50%, và 40% trong số đó đến từ nhiệt điện than. Tiếp theo có thể kể đến là ngành công nghiệp thép, xi măng hay hóa chất. Giao thông đóng góp hơn 10%.



Để đạt được mục tiêu “Net Zero năm 2050”, dự kiến tăng mạnh nguồn NLTT lên 88% - 95% trong giai đoạn 2040 – 2050 cùng với các nguồn năng lượng ít phát thải carbon hơn như điện khí và tăng cường đầu tư nâng cấp hệ thống xử lý khí thải cho các hoạt động phát thải nhiều khí nhà kính. Theo IEA, từ 2030 tới năm 2050, thế giới mỗi năm cần thêm khoảng 630 GW ĐMT PV, và 350 – 390 GW điện gió, trong đó có khoảng 70 – 80 GW điện gió ngoài khơi/năm. Như vậy, đây là một cơ hội rất lớn cho các công ty nằm trong chuỗi giá trị NLTT trong dài hạn.

TRIỂN VỌNG NGÀNH ĐIỆN – DÀI HẠN – TIỀM NĂNG ĐIỆN GIÓ NGOÀI KHƠI

Điện gió ngoài khơi với tốc độ gió cao và hiệu số công suất cao 35 – 40% gần tương đương với thủy điện sẽ là một trong những lĩnh vực rất có tiềm năng trong thời gian tới thỏa mãn các điều kiện như (1) giảm phát thải và (2) ổn định hệ thống điện.

Việt Nam có tiềm năng kỹ thuật điện gió ngoài khơi lên tới 160 GW tập trung ở vùng biển Vịnh Bắc Bộ - khu vực Đảo Bạch Long Vỹ, Duyên Hải Nam Trung Bộ và khu vực Tây Nam Bộ. Khu vực độ sâu thềm lục địa dưới 50m có

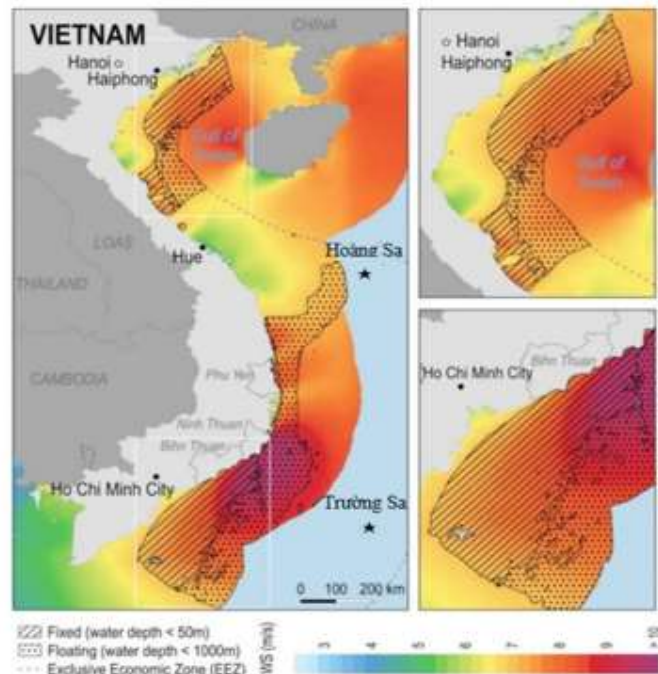
nhiều điều kiện lý tưởng để phát triển các dự án điện gió với chi phí thấp chủ

yếu tập trung từ phía Nam Ninh Thuận trở vào đến khu vực Bạc Liêu và khu vực Quảng Bình, Vịnh bắc Bộ.

Dự án điện gió ngoài khơi	Công suất (MW)	Vốn đầu tư (Tỷ USD)	Tiến độ
Thăng Long Wind	3.400	11,9	Cấp chứng nhận đầu tư, GĐ 1 với 400 MW, đã lắp đặt phao đo gió, đo dòng chảy.
Phú Cường - Sóc Trăng	1.400	3,5	Cấp chứng nhận đầu tư cho 200 MW đầu tiên.
Hải Phòng	3.900	13,6	Đề xuất nghiên cứu, khảo sát.
La Gàn	3.500	10	Khảo sát địa chất

Địa điểm lý tưởng nhất là ngoài khơi Bình Thuận với tốc độ gió trung bình trên 10m/2 với độ sâu dưới 50m. Hiện nay có một số dự án đã được cấp chứng nhận đầu tư như Thăng Long Wind với tổng công suất 400 MW trên tổng 3.400 MW hay Phú Cường Sóc Trăng được cấp chứng nhận đầu tư cho 200 MW đầu tiên của tổng 1.400 MW.

Các dự án còn lại đang trong giai đoạn nghiên cứu, khảo sát như La Gàn (3.500 MW), Hải Phòng (3.900 MW). Theo GWEC, chính phủ nên áp dụng cơ chế FIT cho khoảng 5GW đầu tiên tạo tiền đề cho phát triển các dự án đạt đến quy mô dịch chuyển đường cong chi phí xuống mức hấp dẫn. Sau đó có thể áp dụng cơ chế đấu thầu với giá thấp.



Nguồn: PECCI



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

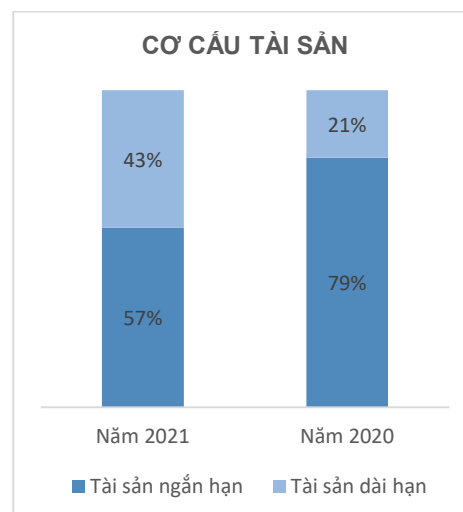
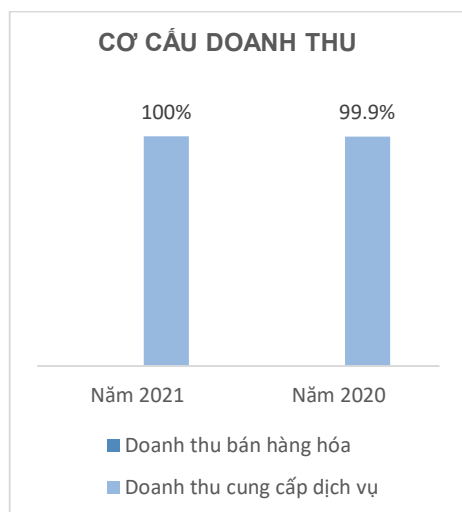
Năm 2021 được đánh giá là một năm khó khăn thách thức, khi tình hình dịch bệnh Covid -19 tiếp tục bùng phát và đã ảnh hưởng rất mạnh đến tính hình hoạt động kinh doanh của Việt Nam nói chung và Công ty nói riêng. Tuy nhiên công ty đã thực hiện tái cấu trúc, xây dựng mô hình kinh doanh mới, phát triển các mảng kinh doanh tiềm năng nhờ vào vào thế mạnh mình. Vì vậy năng suất hiệu quả lao động tăng và kết quả hoạt động kinh doanh cũng tăng so với năm 2020. Để đạt được kết quả này, Công ty đã áp dụng nhiều giải pháp tích cực nhằm vượt qua khó khăn. Công ty đã định hướng lại chiến lược kinh doanh:

- Tập trung chuyên sâu lĩnh vực cốt lõi về cung cấp giải pháp logistics cho hàng hoá siêu trường, siêu trọng. Trở thành một phần trong chuỗi cung ứng logistics của ngành năng lượng truyền thống và năng lượng tái tạo.
- Chú trọng mở rộng mạng lưới liên doanh, liên kết với các công ty có chung tầm nhìn nhằm xây dựng hệ sinh thái bền vững, kết nối giữa sản xuất, chế tạo công nghiệp nặng, cảng biển và cung cấp dịch vụ logistics siêu trường, siêu trọng.
- Đầu tư thiết bị khai thác dịch vụ siêu trường, siêu trọng có chiều sâu và tối ưu hoá qui trình sản xuất. Cơ cấu lại thiết bị, tài sản theo hướng chuyên môn hoá cao.

Kết quả kinh doanh năm 2021 như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	So sánh 2021 so với 2020 (%)
1	Tổng giá trị tài sản	317,171,235,739	464,688,537,961	147%
2	Doanh thu thuần	198,483,135,785	635,716,122,392	320%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(29,993,384,034)	24,149,485,395	-81%
4	Lợi nhuận khác	35,105,810,437	1,053,408,968	3%
5	Lợi nhuận trước thuế	5,112,426,403	25,202,894,363	493%
6	Lợi nhuận sau thuế	4,368,630,202	19,614,082,754	449%



Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2021

TỔ CHỨC NHÂN SỰ

Ban điều hành



Ông Bùi Quang Liên

Tổng Giám Đốc

Thạc Sĩ Quản Trị Kinh Doanh

Quá trình công tác:

- 1999-2001 Làm việc tại Viconship Sài Gòn.
- 2001-2015 Làm việc tại Evergreen Vietnam.
- 2016-2009 làm việc tại Vancouver, Canada.
- 2009-2011 làm việc tại công ty Tân Thanh Container, Giám đốc thương mại.
- 2011-2019 làm việc tại Tập đoàn Indo Trần, Giám đốc Cty Logistics Đường Sắt ITL.
- 2017-2020, Giám đốc Cty Dash Logistics (trực thuộc ITL Corp).
- 2018 -2020, Giám đốc Phân phối ITL (trực thuộc ITL Corp).
- 07/2020 đến nay Tổng Giám đốc CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex

Ông Trịnh Quý Lâm

Giám Đốc Quản Lý Thiết Bị

Kỹ sư. Cơ Khí Động Lực

Quá trình công tác:

- 1995-2000 công tác tại Tổng Công Ty Dầu Tăm Tơ Việt Nam, Công nhân lái xe.
- 2000-2006 công tác tại Kinh Doanh Vận Tải tại HTXVT số 2 tại Bảo Lộc – Lâm Đồng, Điều hành vận tải.
- 2007-2015 công tác tại Công Ty TNHH Hoàn Hậu Phố tại Lộc Thành – Bảo Lâm – Lâm Đồng, Giám Đốc Điều Hành.
- 2015-2020 công tác tại ITL, Trưởng phòng vận tải
- Tháng 7/2020 đến nay, Giám đốc quản lý Thiết bị tại CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex

Ông Phạm Văn Dương

Giám Đốc Kỹ Thuật

Kỹ sư

Quá trình công tác:

- 09/2008: Làm việc tại Công ty Vận tải đa phương thức, Kỹ sư phương án và sửa chữa P.KTDA.
- 01/2011: Làm việc Công ty CP Vận tải đa phương thức, Kỹ sư dự án P.KTDA.
- 05/2013: Trưởng P.Kỹ thuật, Cty vận tải Đa phương thức 9 (Cty con).
- 01/2015: Phó P.KTDA Công ty CP Vận tải đa phương thức.
- 01/2017 Trưởng P.KTDA Công ty CP Vận tải đa phương thức Vietranstimex đến nay.
- 01/2021 GD Kỹ thuật kiêm trưởng P.KTDA Công ty CP Vận tải đa phương thức Vietranstimex đến nay.

Ông Dương Việt Cường

Phó Giám Đốc Chi Nhánh Phía Bắc

Cử nhân Kinh tế quốc tế

Quá trình công tác:

- 1998-2000 Công ty Dịch vụ vận tải 2, Nhân viên giao nhận.
- 2000-2003 Công ty Vận tải Đa Phương Thức 1, Trưởng Phòng Kinh doanh.
- 2003-2008 Công ty Vận tải Đa Phương Thức 1, Giám đốc Chi nhánh.
- 2008-2016 Công ty Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex – CN Hải Phòng, Giám đốc Chi Nhánh.
- 2016-2018 Công ty Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex – CN Miền Bắc, PGĐ/Giám đốc Chi Nhánh.
- 07-11/2018, Phó TGD Cty CP HTGT.
- 2018-2020, Công tác tại Công ty CP Đầu tư Bảo Lai, Giám đốc XNK, GD Điều hành (công ty thành viên thuộc Bảo Lai).
- 10/2020 đến nay Phó Giám đốc CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex – CN Miền Bắc.

Ông Nguyễn Hoàng Long

Phó Giám Đốc Kinh Doanh

Kỹ sư vận tải biển

Quá trình công tác:

- 1997 – 2010: Chuyên viên & Giám đốc dự án tại Công Ty Cổ Phần Gemadept – Chi nhánh Hải Phòng
- 2012 – 2015: Phó Giám Đốc Kinh Doanh tại Potraco Company
- 2015 – 2019: Giám Đốc Điều Hành tại công ty TNHH Grand Ocean Viet Lao Logistics
- Từ năm 2019 đến nay, Trưởng phòng & Phó Giám Đốc Kinh Doanh tại CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex.

Bà Nguyễn Thị Thanh Trang

Kế Toán Trưởng

Ngày bổ nhiệm: 31/05/2021

Quá trình công tác:

- 2003 – 2007: Kế toán trưởng CTY TNHH Viễn Thông Trọng Nhân
- 2007 – 2011: Kế toán trưởng - CTY TNHH C&K Nam Phát (Liên doanh - Denmark)
- 2011 – 2014: Kế toán trưởng - Công ty Cổ Phần Trung Nguyên Franchising
- 2014 – 2016: Kế toán trưởng - Công ty TNHH Thiết Bị Viễn Thông Việt Nhất
- 2016 – 2021: Trưởng phòng TC - KH kiêm Kế toán trưởng - Tập đoàn TTC (Công ty Thành Thành Công)
- Tháng 05/2021 đến nay, Kế toán trưởng CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex.

Những thay đổi trong ban điều hành

Thời điểm	Thay đổi ban điều hành
Từ 31/05/2021	Miễn nhiệm Bà Phan Thị Yến Hoa, chức danh Kế toán trưởng Công ty
Từ 31/05/2021	Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Thanh Trang, chức danh Kế toán trưởng Công ty

Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

TT	Chỉ tiêu	Số lượng NS năm 2020	Số lượng NS năm 2021
1	Toàn công ty	249	218
	- Trụ sở chính	196	168
	- Chi nhánh miền Nam	-	-
	- Chi nhánh miền Trung	16	15
	- Chi nhánh miền Bắc	37	35
2	Thu nhập bình quân người/tháng	14.860.467 VNĐ	18,250,972 VNĐ

Tính đến 31/12/2021 Tổng công ty có 218 người. Năm 2021 là năm dịch Covid-19 bùng phát lần 4, gây khó khăn chung nhưng các chính sách, chế độ đãi ngộ với người lao động vẫn được đảm bảo.

Năm 2021 đội ngũ nhân sự cấp trung và cấp cao được duy trì, và phát triển thông qua các chương trình đào tạo từ tập đoàn Sotrans. Mô hình nhân sự theo hướng chuyên môn hóa cao đối với khối vận hành, xác định năng suất theo hệ số KPI, mục tiêu cho các khối kinh doanh, sản xuất.



Phát triển nhân lực cho dịch vụ lắp đặt năng lượng tái tạo và thực hiện tinh gọn bộ máy nhân sự phù hợp với định hướng phát triển chung của tập đoàn, cũng như của công ty trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

Chính sách nhân sự

Chính sách đào tạo: Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo nội bộ phối hợp với các tổ chức đào tạo bên ngoài, liên tục cho người lao động tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ nhằm nâng cao trình độ, sử dụng, làm chủ các phương tiện thiết bị hiện đại, nâng cao kiến thức và kỹ năng chuyên môn, góp phần nâng cao năng suất lao động.



Chính sách phúc lợi khác: Trong năm, mặc dù tình hình Covid 19 khó khăn chung nhưng Công ty cũng đã tổ chức các hoạt động cho người lao động, tạo môi trường làm việc vui vẻ, thân thiện, đoàn kết nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình công nợ

- Khoản phải thu

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020 (đồng)	Năm 2021 (đồng)	Tăng/giảm 2021 so với 2020 (%)
I	Phải thu ngắn hạn	164.940.943.447	134.574.016.290	-18.40%
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	143.510.326.008	121.328.967.971	-11.50%
2	Trả trước người bán	31.228.039.762	13.398.878.475	-57.10%
3	Phải thu ngắn hạn khác	27.326.152.881	29.769.062.598	8.90%
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(37.123.575.204)	(29.922.892.754)	-19.40%
II	Phải thu dài hạn	793.629.195	2.421.604.125	205.10%
1	Phải thu dài hạn khác	793.629.195	2.421.604.125	205.1
	Tổng	165.734.572.642	136.995.620.415	-17%

- Khoản nợ phải trả

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tăng/giảm 2021 so với 2020 (%)
I	Nợ ngắn hạn	76.092.693.981	159.648.506.393	109.8%
1	Phải trả người bán ngắn hạn	14.250.730.703	65.997.128.288	363.1%
2	Người mua trả tiền trước	14.508.056.763	17.660.900.738	21.7%
3	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	7.093.968.180	1.084.156.870	-84.7%
4	Phải trả người lao động	4.648.643.419	6.360.041.637	36.8%
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	1.113.537.655	29.139.829.687	2516.9%
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-		
7	Phải trả ngắn hạn khác	2.903.985.783	5.632.687.198	94.0%
8	Vay ngắn hạn	31.456.249.691	33.764.850.336	7.3%
9	Quy khen thưởng, phúc lợi	117.521.787	8.911.639	-92.4%
II	Nợ dài hạn	149.500.000	44.496.907.056	29664%
1	Phải trả dài hạn khác	149.500.000		-100.0%
2	Dự phòng phải trả dài hạn	-	44.496.907.056	100%
	Tổng	76.242.193.981	204.145.413.449	168%



Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020	Năm 2021
1. Các chỉ tiêu về khả năng ngắn hạn			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	3,28	1,65
- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,49	0,89
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	24,04%	44%
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	31,65%	78,4%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho bình quân	Vòng	5,02	6,78
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,64	1,63
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,20%	3,1%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	1,83%	7,82%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	1,42%	5,02%
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-15,11%	3,80%
- Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng/cp	208	935

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

- Mã cổ phiếu: VTX
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu: 20.972.321 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 20.972.321 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 31/12/2021.

STT	Chỉ tiêu	Số cổ phần	Số cổ đông	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông Nhà nước	-	-	-
II	Cổ đông trong nước	20,972,311	535	100%
1	Cá nhân	1,432,315	533	6.88%
2	Tổ chức	19,539,996	2	93.17%
III	Cổ đông nước ngoài	10	1	0%
1	Cá nhân	10	1	-
2	Tổ chức	-	-	-
	Tổng cộng	20,972,321	536	100%

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Thực hiện so với kế hoạch
Tổng doanh thu	382.437	635.716	166%
Lợi nhuận sau thuế	19.973	19.614	98%
Cổ tức	0	0	0

Nhìn chung kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 đạt được theo kế hoạch đề ra đầu năm – doanh thu 635 tỷ đồng tăng 166% so với kế hoạch, lợi nhuận 19.6 tỷ đồng đạt 98%.



2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Tăng/giảm 2021/2020 (%)
Tỷ lệ TSNH/Tổng TS	57%	79%	-22%
Tỷ lệ TSDH/Tổng TS	21%	43%	22%



Nợ phải trả

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020 (triệu đồng)	Năm 2021 (triệu đồng)	Tăng/giảm 2021 so với 2020 (%)
1	Tỷ lệ nợ phải trả/Tổng TS	24%	44%	20%
2	Tỷ lệ nợ phải thu (NPT)/Nợ phải trả	2.17	0.67	-69%
3	Tỷ lệ Nợ phải thu khách hàng trong hạn/Nợ phải thu khách hàng	39%	61%	22%
4	Tỷ lệ Nợ phải thu khách hàng quá hạn dưới 3 năm/Nợ phải thu khách hàng	35%	25%	-10%
5	Tỷ lệ Nợ phải thu khách hàng quá hạn trên 3 năm/Nợ phải thu khách hàng	26%	14%	-12%
6	Tỷ lệ Nợ phải thu khác/Nợ phải thu	20%	26%	6%
7	Tỷ lệ trích lập Dự phòng nợ phải thu khó đòi/ Nợ phải thu	26%	27%	1%

3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Nghị Quyết ĐHCĐ thường niên năm 2020 ngày 29/06/2020 thông qua cơ cấu tổ chức quản lý mới, theo đó, Công ty sẽ thành lập Ban Kiểm soát trực thuộc ĐHCĐ.

Cơ cấu tổ chức quản lý Công ty bao gồm:

- ĐHCĐ
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban Tổng Giám đốc



4. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2022

Công ty chú trọng vào phương án kỹ thuật tối ưu cung cấp, vừa tối ưu hóa chi phí, tối đa hóa lợi nhuận, đưa lại dịch vụ nhanh, chất lượng và đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

Ban điều hành với các chính sách quản trị chú trọng vào hiệu quả của nguồn lực sẵn có, phát huy thế mạnh của đội ngũ, kỳ vọng năm 2022 sẽ đưa Vietranstimex theo vị thế dẫn đầu chuyên ngành vận chuyển, lắp đặt siêu trường siêu trọng và năng lượng tái tạo. Nâng cao trình độ kỹ thuật vận hành tới chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng.

Kế hoạch hoạt động SXKD tổng hợp 2022 của Vietranstimex:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2021	Kế hoạch so với thực hiện
Tổng doanh thu	691,434,285,714	635,716,122,392	109%
Lợi nhuận gộp	129,135,351,907	85,383,923,154	151%
Lợi nhuận trước thuế	51,431,255,752	25,202,894,363	204%
Lợi nhuận sau thuế	41,145,004,602	19,614,082,754	210%

Kế hoạch hợp nhất 2022 Công ty đặt mục tiêu doanh thu đạt 691 tỷ đồng tăng trưởng 109%, lợi nhuận sau thuế đạt 41 tỷ đồng, tăng 210% so với năm trước. Tác động kép về tối ưu hóa chi phí, các phương án kỹ thuật tối ưu và sự kết nối chặt chẽ với các khách hàng lớn sẽ là những lợi thế cạnh tranh để đưa Vietranstimex vươn lên đạt được mức lợi nhuận mong muốn.

Giải pháp thực hiện

Về Kinh doanh:

- + Xây dựng KPI Ngân sách bán hàng/chi phí cho các BU. Kiểm soát chi phí sản xuất tinh gọn.
- + Phát triển đội ngũ kinh doanh hiệu quả, cho từng phân khúc.
- + Phân tích và phát triển cách nhóm ngành mới có tỷ trọng danh thu và lợi nhuận cao.
- + Thiết lập các quan hệ đại lý với các hãng cung cấp thiết bị turbine : GE, Envision, Goldwind, Vestas (DSV),....
- + Nắm chắc các lịch triển khai các dự án và các kênh thông tin tiếp cận. Xây dựng mối quan hệ tốt với các EPC, các chủ đầu tư lớn nhằm thuận lợi cho việc đấu thầu.
- + Phát triển các công ty liên doanh vệ tinh, nhằm hoàn thiện các phần còn thiếu của doanh nghiệp.

Về Con Người :

- + Nâng cao trình độ kỹ thuật, tiếp cận các công nghệ mới của thế giới
- + Gửi nhân sự giỏi đi đào tạo các chương trình chuyên sâu về chuyên ngành vận chuyển và tập trung vào vận chuyển, lắp đặt nearshore và offshore.
- + Áp dụng giải pháp linh hoạt trong nhân sự, nhằm thu hút nhân sự giỏi và cấp cao trong phát triển dự án.



Về Kỹ Thuật:

- + Đẩy mạnh việc hợp tác, liên doanh, liên kết với các công ty chuyên ngành nhằm tiếp cận các kỹ thuật mới.
- + Tăng cường cọ xát với các dự án khó, đẩy mạnh việc ứng dụng các phần mềm chuyên dụng cho dự án.
- + Hợp tác với các Trường đại học chuyên ngành, đặt hàng các giải pháp về kỹ thuật ứng dụng trong dự án.
- + Khuyến khích sự sáng tạo trong các giải pháp kỹ thuật.

Về Phương Tiện:

- + Lựa chọn và đầu tư thiết bị phù hợp và đa dụng.
- + Sử dụng các đòn bẩy tài chính hợp lý trong việc đầu tư và hoàn vốn nhanh.
- + Đẩy mạnh khâu bảo dưỡng, sửa chữa và tăng hệ số sử dụng thiết bị

Về An Toàn (HSE)

- + Nâng cao tiêu chuẩn an toàn chung của VTT.
- + Tiếp cận các chuẩn HSE của thế giới (chuyên ngành siêu trường siêu trọng)
- + Nâng cao ý thức của nhân sự khi tham gia dự án.
- + Liên doanh, liên kết với các công ty thế giới và học hỏi các tiêu chuẩn, phương pháp triển khai HSE hợp lý.



Về Bảo Hiểm dự án

- + Rà soát hạng mục, phân tích các rủi ro và có giải pháp phòng ngừa.
- + Đảm bảo các hạng mục phải được bảo hiểm đầy đủ và hợp lý.

5. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Xử lý các loại chất thải phát sinh: Toàn bộ các khí thải phát sinh của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phát sinh từ nguồn phương tiện vận chuyển, các phương tiện vận chuyển của Công ty được Đăng kiểm định kỳ tại các cơ quan chức năng theo quy định và đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (theo tiêu chuẩn Euro 2). Nước thải và chất thải của Công ty chỉ là chất thải sinh hoạt thông thường và được thu gom từ Công ty vệ sinh môi trường. Công ty đảm bảo có sẵn các nguồn lực cần thiết để thiết lập, thực hiện, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý môi trường. Các nguồn lực bao gồm: nguồn nhân lực và kỹ năng chuyên môn



hóa, cơ sở hạ tầng, nguồn lực công nghệ và tài chính. Vai trò, trách nhiệm và quyền hạn cần được xác định, được lập thành văn bản và được thông báo nhằm tạo thuận lợi cho quản lý môi trường có hiệu lực. Báo cáo kết quả hoạt động của hệ thống quản lý môi trường cho ban lãnh đạo để xem xét, kể cả các khuyến nghị cho việc cải tiến.

Công ty đảm bảo mọi nhân viên thực hiện các công việc của Công ty hoặc trên danh nghĩa của Công ty (Nhà thầu phụ) có khả năng gây ra (các) tác động đáng kể trên lên môi trường mà Công ty xác định được đều phải có đủ năng lực trên cơ sở đào tạo hoặc kinh nghiệm thích hợp, và có duy trì các hồ sơ liên quan Công ty thiết lập, thực hiện và duy trì một thủ tục để giám sát và đo lường trên cơ sở các đặc trưng chủ chốt của các hoạt động của mình có thể có tác động đáng kể lên môi trường.

Đối với các khu vực xử lý nước thải và địa điểm kho bãi tại các khu công nghiệp đều được sử dụng nguồn nước thủy cục cung cấp và hệ thống nước thải tuân thủ các quy định pháp luật về: quy trình thiết kế hệ thống và xử lý chất của khu công nghiệp trên địa bàn quy định.

Thanh lý các phương tiện thiết bị cũ kỹ lạc hậu, có mức tiêu hao năng lượng cao bằng các phương tiện hiện đại và tiên tiến hơn đảm bảo; tiêu chuẩn khí thải quy định và mức tiêu thụ nhiên liệu, năng lượng điện ít hơn. (Theo báo cáo đầu tư và thanh lý 2017) Công ty tuân thủ chính sách môi trường của nhà nước nơi Công ty hoạt động, cam kết giảm thiểu các tác động môi trường do các hoạt động của Công ty với mục đích ngăn ngừa ô nhiễm, tuân thủ pháp luật, các yêu cầu khác và cố gắng nỗ lực cho các hoạt động cải thiện môi trường trong công ty và cho toàn cộng đồng.



b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Vietranstimex thực hiện đầy đủ các quy định liên quan đến người lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động và Luật bảo hiểm hiện hành.

Môi trường làm việc: Công ty thực hiện việc quan trắc môi trường làm việc định kỳ 01 năm/lần theo nghị định 44/2016/NĐ-CP. Công ty luôn cam kết tạo ra một môi trường làm việc an toàn, thân thiện với môi trường.

Đơn vị quan trắc môi trường lao động: Phân viện BHLĐ và bảo vệ môi trường miền Trung.

Chính sách tiền lương, thưởng: Vietranstimex với định hướng luôn tôn trọng và đề cao vai trò nguồn lực con người và sự đóng góp của mỗi cá nhân, trong đó đặc biệt là vai trò của cán bộ quản lý điều hành và công nhân sản xuất có tay nghề, chuyên môn cao. Công ty đã điều chỉnh lại Hệ thống thang bảng lương chi trả nhằm nâng cao tiền lương, thu nhập cho các đối tượng này. Qua đó, giúp công ty nâng cao cạnh tranh trên thị trường lao động về nguồn nhân lực.

Chính sách đào tạo: Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo nội bộ, giúp người lao động sử dụng, làm chủ các phương tiện thiết bị hiện đại, nâng cao kiến thức và kỹ năng chuyên môn, góp phần nâng cao năng suất lao động; Công ty cũng phối hợp với các tổ chức đào tạo bên ngoài, liên tục cho người lao động tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ nhằm nâng cao trình độ, phục vụ tốt hơn trong công tác sản xuất kinh doanh.

Chính sách phúc lợi: Công ty tổ chức cho người lao động được khám sức khỏe định kỳ hàng năm, tham quan du lịch bằng nguồn kinh phí của công ty. Tạo cho người lao động môi trường làm việc vui vẻ, thân thiện, nâng cao đời sống cho người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Ban lãnh đạo Công ty luôn quan tâm thực hiện tốt công tác xã hội, ủng hộ đóng góp cộng đồng địa phương: Phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh Hùng; Hỗ trợ sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Quý đền ơn đáp nghĩa; Ủng hộ quà tết cho người nghèo; Ủng hộ đồng bào miền Trung,...



QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

S T T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập		Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày 31/12/2021
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Ông Đặng Vũ Thành	Chủ tịch HĐQT	29/06/2020		0%
3	Ông Đặng Doãn Kiên	Thành viên HĐQT	04/2015		0%
4	Ông Lê Bá Thọ	Thành viên HĐQT	29/06/2020	10/06/2021	0%
5	Ông Bùi Quang Liên	Thành viên HĐQT	10/06/2021		0%

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Trong năm 2021, HĐQT Công ty đã tổ chức 24 phiên họp gồm các phiên thường kỳ và lấy phiếu biểu quyết bằng hình thức gửi văn bản, qua email nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các cuộc họp HĐQT đều được ghi biên bản đầy đủ và được HĐQT thông qua, được lưu giữ tại trụ sở công ty.

Trong quá trình thực hiện, Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành Công ty luôn thống nhất, đoàn kết trong việc xây dựng và thực hiện các mục tiêu theo đúng tinh thần Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, tạo sự tin tưởng cho người lao động và các cổ đông của Công ty.

Công ty luôn thực hiện việc công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời tới các cơ quan quản lý Nhà nước và cổ đông. Trang website: www.vietranstimex.com.vn đã đưa nhiều tin bài về tình hình hoạt động của Công ty.

3. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ kịp thời công tác giám sát, định hướng thông qua báo cáo và trao đổi công việc với Ban điều hành. Ban Tổng giám đốc thường xuyên trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị để xử lý kịp thời và hiệu quả các vấn đề phát sinh phục vụ yêu cầu quản lý và phát triển sản xuất của Công ty.

Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành đã nghiêm túc đánh giá lại toàn bộ quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021, kết quả lợi nhuận trong năm chưa hoàn thiện kế hoạch đề ra theo Nghị quyết, song nhìn lại năm 2021 với diễn biến dịch covid-19 vô cùng khó khăn, kết quả này cho thấy sự nỗ lực rất lớn của Ban điều hành để giữ vững thị phần của Công ty trên thị trường vận tải có nhiều biến động cùng với tập thể CBCNV luôn nhiệt huyết, gắn bó với Công ty.

4. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị sẽ tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội cổ đông và quyền lợi của cổ đông;
- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2022 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 và đạt mức tăng trưởng cao;
- Đổi mới chính sách lương thưởng, chính sách nhân viên, cơ chế phân cấp phân quyền, cải cách thủ tục hành chính;
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ và cử cán bộ đi học nâng cao nghiệp vụ;
- Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV trong Công ty;
- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.
- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty.
- Tìm kiếm thị trường tiềm năng mới, phát triển lĩnh vực hoạt động của Công ty kết hợp nâng cao chất lượng dịch vụ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

5. BAN KIỂM SOÁT

S T T	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày 31/12/2021
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Bà Trần Bảo Ngọc	Trưởng BKS	29/06/2020		0%
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh	Thành viên BKS	29/06/2020		0%
3	Ông Hồ Sĩ Tuấn	Thành viên BKS	29/06/2020		0%

BKS được thành lập từ giữa năm 2020 đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Quy chế về tổ chức và hoạt động của BKS. Nhìn chung, hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và BDH đã tuân thủ các quy định của Luật và các quy định pháp luật hiện hành, triển khai theo đúng định hướng và mục tiêu kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Các hoạt động của BKS trong năm 2021:

- a. Các công tác đã thực hiện
 - Thẩm định Báo cáo tài chính và tình hình kinh doanh từng quý và Báo cáo tài chính năm 2021.
 - Giám sát tình hình chấp hành Điều lệ Công ty, quy định pháp luật, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) và Nghị quyết Hội đồng quản trị (“HĐQT”).
 - Tham dự một số cuộc họp quan trọng của HĐQT Công ty.
 - Phối hợp với Kiểm toán nội bộ của Công ty mẹ giám sát hoạt động tài chính kế toán của Công ty.
- b. Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT và Ban Điều hành Công ty
 - Ban Kiểm soát, HĐQT và Ban TGD thường xuyên phối hợp trao đổi để hoàn thành nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao phó.
 - Các Nghị quyết, Quyết định và tài liệu quan trọng do Công ty phát hành được gửi đầy đủ đến Ban Kiểm soát.
 - Quyền tiếp cận thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty được đảm bảo.
- c. Định hướng hoạt động năm 2022
 - Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ đã quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.
 - Ban Kiểm soát sẽ phối hợp với Bộ phận Kiểm toán nội bộ của Công ty mẹ và các phòng ban chức năng của Công ty để thực hiện các cuộc kiểm tra định kỳ và đột xuất hoạt động chức năng, các đơn vị phụ thuộc.

6. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Xin xem Báo cáo tài chính năm 2021, phần Thuyết minh mục 28 “Nghị vụ với các bên liên quan”.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex đã công bố Báo cáo Tài chính năm 2021 đã kiểm toán trên hệ thống SSC IDS Client của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước, CIMS của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng tải tại website của Công ty: www.vietranstimex.com.vn, chọn mục Quan hệ cổ đông, Báo cáo tài chính.

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDKC Hà Nội;
- Lưu VT.

**XÁC NHẬN CỦA
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC**



BÙI QUANG LIÊN